TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THỦY** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2022/HS-ST
Ngày: 22-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THỦY, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trung Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Bùi Thị Phi
2. Ông: Tạ Đức Bằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy tham gia phiên tòa:

Ông Lê Hiệp Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩmthụ lý số: 13/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 12/QĐ-HPT ngày 04/7/2022 đối với bị cáo:

Bùi Văn H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 01 tháng 10 năm 2001 tại xã Đ , huyện Y, Hòa Bình; Nơi cư trú: Xóm C, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hòa Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do**;** Con ông Bùi Văn T, và bà Quách Thị H *(đã chết);* Vợ, con: chưa có; Tiền án: Chưa; Tiền sự: 01: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 02/QĐ-XLVPHC ngày 03/3/2021 Công an thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình xử phạt vi phạm hành chính đối với Bùi Văn Hùng về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý bằng hình thức phạt tiền với số tiền phạt là 500.000 đồng (chưa chấp hành); Nhân thân: Tại bản án số 36/2018/HSST ngày 27/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản"; Tại bản án số 11/2019/HSST ngày 26/4/2019 bị Tòa án nhân dân huyện

Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xử phạt 06 tháng tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tổng hợp hình phạt với bản án số 36/2018 ngày 27/11/2018 buộc bị cáo Bùi Văn Hùng phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 7 tháng 22 ngày tù. Bị bắt tạm giam từ ngày: 29/3/2022 (Có mặt)

- *Người bị hại:* Chị Bùi Thị T, sinh năm 1986 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm C, xã Đ, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+) Anh: Bùi Văn Ngoan, sinh năm 1991 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm H, xã B, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

+) Anh: Quách Văn H, sinh năm 1983 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm C, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hòa Bình

- *Người làm chứng:* Chị Trương Thị Th, sinh năm 1980 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm C, xã Đ, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 11/6/2021, chị Bùi Thị Th, trú tại xóm Cửa Luỹ, Đoàn Kết, Yên Thuỷ, Hoà Bình có nhờ Bùi Văn H, trú tại xóm Cửa Luỹ, Đoàn Kết, Yên Thuỷ, Hoà Bình mang lúa đi xát hộ tại nhà anh Bùi Văn D, thì H đồng ý và bảo chị Th cho H chở lúa đi xát bằng xe máy cho nhanh, chị Th nói H cho lúa lên xe rùa mang đi xát cũng được, nhưng H lại nói là cho lúa lên xe máy đi cho nhanh thì chị Th đồng ý. Sau đó, H điều khiển chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1-041.41, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVES, màu sơn đen - bạc của gia đình chị Th chở lúa đi xát. Sau khi chở lúa đến nhà anh D và để đấy để xát thì H không mang xe mô tô về cho Chị Th mà điều khiển xe đi vào xã Bảo Hiệu, Yên Thuỷ, Hoà Bình để chơi, do không có tiền chi tiêu cá nhân nên H nảy sinh ý định cầm cố chiếc xe máy của chị Th để lấy tiền chi tiêu. Sau đó H gặp anh Bùi Văn N, trú tại xóm Hồng, Bảo Hiệu, Yên Thuỷ, Hoà Bình, do quen biết từ trước nên H đã hỏi vay anh N số tiền 3.000.000 đồng và để lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1-041.41, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVES, màu sơn đen - bạc của gia đình chị Th để làm tin, anh N đồng ý và đưa số tiền 3.000.000 đồng cho H và giữ lại chiếc xe nêu trên để làm tin. Sau đó Hùng bỏ trốn đi khỏi địa phương và đã chi tiêu cá nhân hết số tiền 3.000.000 đồng do cầm cố chiếc xe mô tô mà có. Sau khi không thấy H mang xe mô tô về trả thì chị Th và chồng là anh Quách Văn H, trú tại Cửa Luỹ, xã Đoàn Kết, Yên Thuỷ, Hoà Bình tìm cách liên lạc với H thì được biết H đã cầm cố cho người khác. Đến ngày 06/7/2021, H vẫn không mang xe mô tô về trả vì vậy chị Bùi Thị Th và anh Quách Văn

H trình báo sự việc đến Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình và đề nghị giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS, ngày 13/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình kết luận chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1-041.41, nhãn hiệu HONDA, số loại Waves, màu sơn đen - bạc, xe được sử dụng từ năm 2013 có giá trị tại thời điểm ngày 11/6/2021 là 6.300.000 đồng.

Bản cáo trạng số 13/CT-VKS-YT ngày 05/5/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy đã truy tố Bùi Văn H về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm g, khoản 2, Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa ngày hôm nay đại diện Viện Kiểm sát thay đổi khoản truy tố vì tại bản án hình sự số 36/2018 ngày 27/11/2018 Bùi Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản"; Tại bản án số 11/2019 ngày 26/4/2019 Bùi Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy xử phạt 06 tháng tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tổng hợp hình phạt với bản án số 36/2018 ngày 27/11/2018 buộc bị cáo Bùi Văn H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 7 tháng 22 ngày tù; Trong cả hai bản án nêu trên khi phạm tội bị cáo H là người chưa đủ 18 tuổi, bị cáo bị kết án về tội ít nghiêm trọng nên không được coi là có án tích vì vậy đề nghị HĐXX xem xét, xét xử bị cáo Bùi Văn H về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 175 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 175, điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bùi Văn H từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung. Đề nghị HĐXX truy thu số tiền thu lợi bất chính là 3.000.000 đồng đối với bị cáo.

Tại phiên toà, bị cáo Bùi Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy và thừa nhận bị truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội.

Bị cáo Bùi Văn H nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành người tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng Hình sự: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện

Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuy nhiên quá trình điều tra, truy tố xác định tình tiết định khung tăng nặng *"Tái phạm nguy hiểm"* căn cứ điểm g, khoản 2, Điều 175 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bùi Văn H là chưa chính xác, tại phiên tòa ngày hôm nay đại diện Viện kiểm sát thay đổi khoản truy tố đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xét xử bị cáo Bùi Văn Hùng về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 175 Bộ luật hình sự là có căn cứ vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo là rõ ràng phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu được cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Do có mối quan hệ quen biết từ trước nên ngày 11/6/2021 chị Bùi Thị Th có nhờ Bùi Văn H mang lúa đi xay xát hộ tại nhà anh Bùi Văn Dung tại xóm Cửa Lũy, xã Đoàn Kết, H đồng ý và sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 28F1-041.41 nhãn hiệu HONDA, loại Waves của chị Thúy, để chở lúa đến nhà anh D. Sau khi chở hết lúa đến nhà anh D xong, H sử dụng xe mô tô của chị Th đi chơi tại xã Bảo Hiệu, tại đây H gặp anh Bùi Văn N là người quen biết từ trước, lúc này do không có tiền chi tiêu nên H nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của chị Th nên nói dối là xe của mình và cầm cố cho anh Bùi Văn N lấy số tiền 3.000.000đ rồi bỏ trốn khỏi địa phương và chi tiêu cá nhân hết.

Bản thân bị cáo đã từng hai lần bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy xét xử cụ thể: Tại bản án số 36/2018/HSST ngày 27/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản"; Tại bản án số 11/2019/HSST ngày 26/4/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xử phạt 06 tháng tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tổng hợp hình phạt với bản án số 36/2018 ngày 27/11/2018 buộc bị cáo Bùi Văn H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 7 tháng 22 ngày tù, Ngày 14/02/2020 bị cáo chấp hành xong; Trong cả hai bản án nêu trên khi phạm tội bị cáo H là người chưa đủ 18 tuổi, bị cáo bị kết án về tội ít nghiêm trọng nên không được coi là có án tích, lần phạm tội này bị cáo có hành vi "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" có giá trị là 6.300.000đ nên thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 175 Bộ luật hình sự, vì vậy với

những hành vi nêu trên bị cáo đã phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 175 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo sau khi phạm tội đã ra đầu thú, khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải, bản thân là người dân tộc đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, điều 51 Bộ luật hình sự.

- Nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu cụ thể:

Tại bản án số 36/2018 ngày 27/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản"; Tại bản án số 11/2019 ngày 26/4/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xử phạt 06 tháng tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tổng hợp hình phạt với bản án số 36/2018 ngày 27/11/2018 buộc bị cáo Bùi Văn Hùng phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 7 tháng 22 ngày tù.

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 02/QĐ-XLVPHC ngày 03/3/2021 Công an thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình xử phạt vi phạm hành chính đối với Bùi Văn Hùng về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý bằng hình thức phạt tiền với số tiền phạt là 500.000 đồng (chưa chấp hành).

[4] Về hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự trên địa bàn, bản thân đã từng nhiều lần bị xét xử nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà tiếp tục lún sâu vào con đường phạm tội vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc để giáo dục và phòng ngừa chung. Từ những đánh giá, phân tích nêu trên. Căn cứ vào hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy cần thiết buộc bị cáo sống cách ly xã hội một thời gian thì mới đủ điều kiện cải tạo thành người có ích.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung.

***[6] Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp*:**

- Về trách nhiệm dân sự: Chị Bùi Thị Th đã nhận lại xe mô tô biển kiểm soát 28F1-041.41 không yêu cầu gì vì vậy không xem xét. Anh Bùi Văn N có ý kiến không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền đã vay là 3.000.000đ vì vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

- Về biện pháp tư pháp:

+ Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 28F1-041.41 là chị Bùi Thị Th vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thủy đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ.

+ Số tiền 3.000.000đ bị cáo Bùi Văn H đã vay của anh Bùi Văn N nay anh N không yêu cầu bị cáo phải trả lại, bản thân bị cáo đã sử dụng số tiền nêu trên để tiêu xài cá nhân hết, đây là số tiền có nguồn gốc từ hành vi phạm tội của bị cáo mà có vì vậy cần truy thu từ bị cáo H để xung quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác:

Đối với anh Bùi Văn N không biết tài sản do bị cáo chiếm đoạt mà có vì vậy anh N không có lỗi nên không xem xét trách nhiệm là thỏa đáng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 175; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự**.**

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn H 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam ngày 29/3/2022.

2. Biện pháp tư pháp:

Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Truy thu số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) từ bị cáo Bùi Văn H để xung quỹ Nhà nước.

3. Án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc bị cáo Bùi Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Yên Thủy;
- CA huyện Yên Thủy;
- THAHS - DS huyện Yên Thủy;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã Đoàn Kết;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Trung Nghĩa

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Trung Nghĩa

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Yên Thủy;
- CA huyện Yên Thủy;
- THAHS - DS huyện Yên Thủy;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã Đoàn Kết;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Lưu HS.

Lê Trung Nghĩa